

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 12  
CATALOGUE ỐP TRƯỚC  
HONDA SH 125 - SH 150

Sơ đồ EPC · CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150  
(09/2009-10/2016) · Dùng cho HONDA SH  
(2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016)

Sơ đồ online:

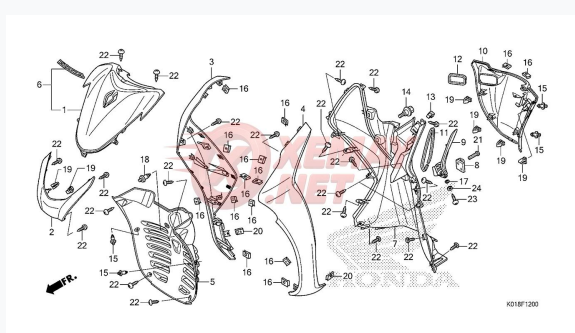
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                               |                         |                          |
|-------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| Tổng số phụ tùng: 44 chi tiết | Có giá tham khảo: 44/44 | Tổng giá trị: 9,141,967đ |
|-------------------------------|-------------------------|--------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA SH 125 - SH 150



|               |                                              |
|---------------|----------------------------------------------|
| Mã EPC        | EPCDOV0001368                                |
| Thương hiệu   | HONDA                                        |
| Dòng xe       | SH                                           |
| Năm SX        | 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016      |
| Loại hệ thống | FRAME                                        |
| Danh mục      | CATALOGUE SH 125 VÀ SH 150 (09/2009-10/2016) |
| Số phụ tùng   | 44 chi tiết                                  |
| Tổng giá trị  | 9,141,967đ                                   |



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (44 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỐP TRƯỚC HONDA SH 125 - SH 150:**

| # | Tên phụ tùng                                                        | Mã SKU        | SL | Giá lẻ   |
|---|---------------------------------------------------------------------|---------------|----|----------|
| 1 | Trang trí ốp trước *YR-303M* 64300-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150   | 64300K01900ZA | 1  | 331,764đ |
| 1 | Trang trí ốp trước *R-350C* 64300-K01-900ZC HONDA SH 125, SH 150    | 64300K01900ZC | 1  | 327,070đ |
| 1 | Trang trí ốp trước *NH-B35P* 64300-K01-900ZD HONDA SH 125, SH 150   | 64300K01900ZD | 1  | 327,070đ |
| 1 | Trang trí ốp trước *NH-B25M* 64300-K01-900ZE HONDA SH 125, SH 150   | 64300K01900ZE | 1  | 327,070đ |
| 1 | Trang trí ốp trước *YR-320M* 64300-K01-900ZK HONDA SH 125, SH 150   | 64300K01900ZK | 1  | 331,764đ |
| 2 | Trang trí ốp dưới 64301-K01-900 HONDA SH 125, SH 150                | 64301K01900   | 1  | 474,012đ |
| 3 | Nắp trên ốp trước phải *YR-303 64302-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150 | 64302K01900ZA | 1  | 316,008đ |
| 3 | Nắp trên ốp trước phải *R-350C 64302-K01-900ZC HONDA SH 125, SH 150 | 64302K01900ZC | 1  | 322,329đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                        | Mã SKU        | SL | Giá lẻ   |
|----|---------------------------------------------------------------------|---------------|----|----------|
| 3  | Nắp trên ốp trước phải *NH-B35 64302-K01-900ZD HONDA SH 125, SH 150 | 64302K01900ZD | 1  | 322,329đ |
| 3  | Nắp trên ốp trước phải *NH-B25 64302-K01-900ZE HONDA SH 125, SH 150 | 64302K01900ZE | 1  | 322,329đ |
| 3  | Nắp trên ốp trước phải *YR-320 64302-K01-900ZK HONDA SH 125, SH 150 | 64302K01900ZK | 1  | 322,329đ |
| 4  | Nắp trên ốp trước trái *YR-303 64303-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150 | 64303K01900ZA | 1  | 316,008đ |
| 4  | Nắp trên ốp trước trái *R-350C 64303-K01-900ZC HONDA SH 125, SH 150 | 64303K01900ZC | 1  | 322,329đ |
| 4  | Nắp trên ốp trước trái *NH-B35 64303-K01-900ZD HONDA SH 125, SH 150 | 64303K01900ZD | 1  | 322,329đ |
| 4  | Nắp trên ốp trước trái *NH-B25 64303-K01-900ZE HONDA SH 125, SH 150 | 64303K01900ZE | 1  | 322,329đ |
| 4  | Nắp trên ốp trước trái *YR-320 64303-K01-900ZK HONDA SH 125, SH 150 | 64303K01900ZK | 1  | 322,329đ |
| 5  | Ốp dưới trước *NH-1* 64304-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150           | 64304K01900ZA | 1  | 88,483đ  |
| 6  | Bộ trang trí ốp trước *R350* 64320-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150   | 64320K01900ZA | 1  | 346,030đ |
| 6  | Bộ trang trí ốp trước *YR303* 64320-K01-900ZC HONDA SH 125, SH 150  | 64320K01900ZC | 1  | 350,997đ |
| 6  | Bộ trang trí ốp trước *NHB35* 64320-K01-900ZD HONDA SH 125, SH 150  | 64320K01900ZD | 1  | 346,030đ |
| 6  | Bộ trang trí ốp trước *NHB25* 64320-K01-900ZE HONDA SH 125, SH 150  | 64320K01900ZE | 1  | 346,030đ |
| 6  | Bộ trang trí ốp trước *YR320* 64320-K01-900ZF HONDA SH 125, SH 150  | 64320K01900ZF | 1  | 346,030đ |
| 7  | Tấm ốp bên trong *NH-1* 81131-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150        | 81131K01900ZA | 1  | 233,847đ |
| 8  | MỐC TREO ĐỒ 81132-KTF-670 HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE   | 81132KTF670   | 1  | 71,102đ  |
| 9  | Nắp hộc đồ trước *NH-1* 81133-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150        | 81133K01900ZA | 1  | 34,311đ  |
| 10 | Tấm bảo vệ cổ lái *YR-303M* 81134-K01-900ZA HONDA SH 125, SH 150    | 81134K01900ZA | 1  | 219,574đ |
| 10 | Tấm bảo vệ cổ lái *R-350C* 81134-K01-900ZC HONDA SH 125, SH 150     | 81134K01900ZC | 1  | 221,206đ |
| 10 | Tấm bảo vệ cổ lái *NH-B35P* 81134-K01-900ZD HONDA SH 125, SH 150    | 81134K01900ZD | 1  | 221,206đ |
| 10 | Tấm bảo vệ cổ lái *NH-B25M* 81134-K01-900ZE HONDA SH 125, SH 150    | 81134K01900ZE | 1  | 221,206đ |
| 10 | Tấm bảo vệ cổ lái *YR-320M* 81134-K01-900ZK HONDA SH 125, SH 150    | 81134K01900ZK | 1  | 216,467đ |
| 11 | Gioăng hộp đồ bên trong trái 81135-K01-900 HONDA SH 125, SH 150     | 81135K01900   | 1  | 35,355đ  |
| 12 | Nắp chụp khóa điện 81136-K01-900 HONDA SH 125, SH 150               | 81136K01900   | 1  | 32,536đ  |
| 13 | Chốt định vị nắp hộp đồ 81142-K01-901 HONDA SH 125, SH 150          | 81142K01901   | 1  | 208,487đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                                                                                                                                                                                        | Mã SKU       | SL | Giá lẻ  |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|---------|
| 14 | Bu lông 6mm 90111-162-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                                                                                             | 90111162000  | 1  | 14,472đ |
| 15 | Chốt cài 90116-SP0-003 HONDA AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, CB 500, FUTURE 125, LEAD 125, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110, WAVE 110                                                                 | 90116SP0003  | 1  | 21,705đ |
| 16 | Đai ốc 4mm 90302-KWW-A00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, CB, DREAM 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R                                                                        | 90302KWWA00  | 1  | 14,472đ |
| 17 | Đệm có sóng 90442-147-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, SH, WAVE                                                                                                                                                                                    | 90442147000  | 1  | 18,426đ |
| 18 | Kẹp đường khí vào 90601-PV3-003 HONDA CB 150, LEAD 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VISION 110                                                                                                                                              | 90601PV3003  | 1  | 63,446đ |
| 19 | Kẹp tấm thông gió trước 90666-SDA-A01 HONDA AIR BLADE 110, CB 500, FUTURE 125, REBEL 1100, SH 125, SH 150, VISION 110, WAVE 110                                                                                                                     | 90666SDAA01  | 1  | 68,791đ |
| 20 | Đai ốc kẹp 5mm 90677-KAN-T00 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CB 500, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 110, LEAD 125, MSX 125, SH 125, SH 150, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R | 90677KANT00  | 1  | 21,708đ |
| 21 | Vít 4x16 93500-040-160G HONDA LEAD 125, SH 125, SH 150                                                                                                                                                                                              | 93500040160G | 1  | 10,854đ |
| 22 | Vít tự ren 4x16 93903-34480 HONDA AIR BLADE, PCX, SH, SH MODE, SPACY, VISION, WAVE                                                                                                                                                                  | 9390334480   | 1  | 18,090đ |
| 23 | Vít tự ren 5X16 93903-35310 HONDA AIR BLADE, SH, SH MODE, WAVE                                                                                                                                                                                      | 9390335310   | 1  | 10,854đ |
| 24 | Đệm phẳng 8mm 94101-08000 HONDA DREAM, FUTURE, LEAD, SH, SH MODE, VISION, WAVE                                                                                                                                                                      | 9410108000   | 1  | 10,854đ |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng SH · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.

4. Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368> để biết giá và nơi bán.

### Trích dẫn tài liệu này

#### APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỚP TRƯỚC HONDA SH 125 – SH 150 (EPCDOV0001368). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368>

#### MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỚP TRƯỚC HONDA SH 125 – SH 150 (EPCDOV0001368)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368>. Truy cập 06/08/2026.

#### Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỚP TRƯỚC HONDA SH 125 – SH 150 (EPCDOV0001368)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-12-catalogue-op-truoc-honda-sh-125-sh-150--EPCDOV0001368>.

### Tài liệu này

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 12 CATALOGUE ỚP TRƯỚC HONDA SH 125 – SH 150 (EPCDOV0001368)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.